

Số: 473/2022/QĐST - HNGĐ

Đống Đa, ngày 02 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 428/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Lê Thị H**, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số XX, hẻm XX/37, ngõ T, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Anh Cao Anh T**, sinh năm: 1984; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số XX, hẻm XX/37, ngõ T, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Cao Anh T đăng ký kết hôn ngày 13/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đống Đa, Hà Nội, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài và trầm trọng không khắc phục được nên đã ly thân. Nay chị H, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ và xin được thuận tình ly hôn. Như vậy, thấy mâu thuẫn giữa chị Lê Thị H và anh Cao Anh T thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Chị H, anh T có 01 con chung, là cháu Cao Tuệ N, sinh ngày 30/8/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Tuệ N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản), công nợ chung: Chị H, anh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Cao anh T.

- **Về con chung:** Xác nhận chị H, anh T có 01 con chung, là cháu Cao Tuệ N, sinh ngày 30/8/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị khi ly hôn: Giao cháu Tuệ N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng (hai triệu)/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Cao Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản), công nợ chung:** Chị H, anh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0070161 ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường T,
quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯỢNG